TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 52 /2019/QĐST-HNGĐ	*Hưng Hà, ngày 05 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 58/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2019 giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị H, sinh năm 1994.

Đăng ký HKTT: Thôn H, xã H, huyện H, tỉnh T.

Chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã Đ, huyện H, tỉnh T.

- *Bị đơn:* Anh Trần Văn D, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện H, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 - Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị H và Trần Văn D.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Chị Phạm Thị H và Trần Văn D thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Chị H và anh D có 01 con chung Trần Đan N, sinh ngày 16-12-2017. Đôi bên thỏa thuận để Chị H trực tiếp nuôi cháu N, anh D phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cùng Chị H mỗi tháng là 750.000đ

(Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) kể từ tháng 4 năm 2019 đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về chia tài sản: Chị H và anh D thỏa thuận tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị H tự nguyện chịu 150.000đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đồng Chị H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0005503 ngày 07-3-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Hoàn trả Chị H số tiền 150.000đồng.

Anh Trần Văn D phải chịu 150.000đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7 a và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Chuyên